

Số: 527/2025/QĐST-VDS

Bình Chánh, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Châu**.

Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Kim Ngân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên họp:
Ông **Ngô Hoàng Phương Đại**– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 699/2024/TLST-VDS ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 07/2025/QĐST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1952; CCCD số: 079152014045; Địa chỉ: D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị yêu cầu:* Ông **Ngô Văn L**, sinh năm: 1947; CMND số: 021216036; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: D5/574 ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai, người yêu cầu bà **Phạm Thị P** trình bày:

Bà là vợ của ông **Ngô Văn L**, cả hai chung sống với nhau từ năm 1970 và có 05 người con chung. Bà và ông L có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 58/2007 ngày 21/9/2007. Bà và ông L chung sống với nhau tại địa chỉ D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 27/3/2019 ông L đã tự ý bỏ nhà

đi đâu không rõ, gia đình đã nỗ lực tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của ông L.

Theo kết quả xác minh của Công an xã B, huyện B thì ông L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bỏ địa phương đi từ năm 2019 đến nay, đi đâu không rõ. Hiện nay, bà cần giải quyết một số vấn đề liên quan đến quan hệ nhân thân với ông L nên bà làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông L mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh trình bày:

- Về việc tuân theo thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký cũng như đương sự đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc giải quyết việc dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị P yêu cầu tuyên bố ông Ngô Văn L; sinh năm: 1947; CMND số: 021216036; Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: D5/574 ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Phạm Thị P yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tuyên bố ông Ngô Văn L mất tích. Theo kết quả xác minh của Công an xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Ngô Văn L, sinh năm 1977, có hộ khẩu thường trú tại D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã bỏ địa phương đi từ năm 2019 đến nay, đi đâu không rõ. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, đây là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 58 quyển số 01/2007 đăng ký ngày 21/9/2007 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Ngô Văn L là chồng của bà Phạm Thị Phan N bà P có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người yêu cầu bà Phạm Thị P có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào Điều 361, khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà Phạm Thị Phan .

[3] Về yêu cầu của đương sự, xét thấy:

Ông Ngô Văn L là chồng của bà Phạm Thị P, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58, quyển số 01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/02/2008. Ông L và bà Phan C sống với nhau tại địa chỉ D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 2019 ông L bỏ đi và không còn liên lạc với bà P từ đó đến nay. Theo kết quả xác minh của Công an xã B, huyện B thì ông Ngô Văn L, sinh năm 1977 có hộ khẩu thường trú tại D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã bỏ địa phương đi từ năm 2019 đến nay, đi đâu không rõ. Bà P đã nỗ lực tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của ông L. Vì cần giải quyết một số vấn đề nhân thân với ông L nên bà P làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố ông L mất tích.

Căn cứ kết quả trả lời của Công an xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Ngô Văn L, sinh năm 1977 có hộ khẩu thường trú tại D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã bỏ địa phương đi từ năm 2019 đến nay, đi đâu không rõ.

Ngày 03/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Quyết định này được đăng trên C1 thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố H và được đăng thông báo tìm kiếm trên báo S trong 03 số liên tiếp vào các ngày 23, 24, 30/12/2024 và phát sóng trên Đ trong 3 ngày liên tiếp ngày 06, 07, 08/01/2025 theo khoản 2 Điều 388 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên nhưng ông Ngô Văn L không trở về, không nhận được bất kỳ tin tức gì của ông Ngô Văn L.

Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Khi một người biệt tích 02 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”*.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan nhận thấy bà Phạm Thị P yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Ngô

Văn L mất tích là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét đề nghị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Phan T trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị Phan .

Tuyên bố ông Ngô Văn L, sinh năm 1947; CMND số 021216036; Địa chỉ cư trú cuối cùng tại D ấp E xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Phan T trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.



THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Ngọc Châu